

Chương 1. kế toán một hệ thống thông tin trong doanh nghiệp

Mục tiêu

- ✓ Hiểu vai trò của HTTKT trong doanh nghiệp
- ✓ Nhược điểm hệ thống KT truyền thống và yêu cầu ứng dụng CNTT vào HTTKT
- ✓ Nguyên tắc tổ chức HTTKT

Chương 1. kế toán một hệ thống thông tin trong doanh nghiệp

- I. Vai trò HTTT KT trong DN
- II. Hệ thống kế toán truyền thống và nhược điểm
- III. Sự kết hợp của công nghệ thông tin trong hệ thống kế toán

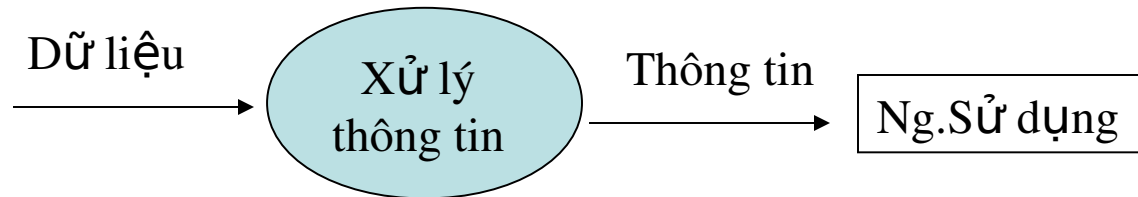
Chương 1. kế toán một hệ thống thông tin trong doanh nghiệp

I. Vai trò HTTT KT trong DN

1. Khái niệm HTTT
2. Các loại HTTT trong DN
3. Vai trò của HTTT KT trong DN

I.1. Khái niệm Hệ thống thông tin

KN: Hệ thống thông tin là hệ thống thu thập, xử lý, lưu trữ các dữ liệu để tạo thông tin hữu ích cho người sử dụng liên quan



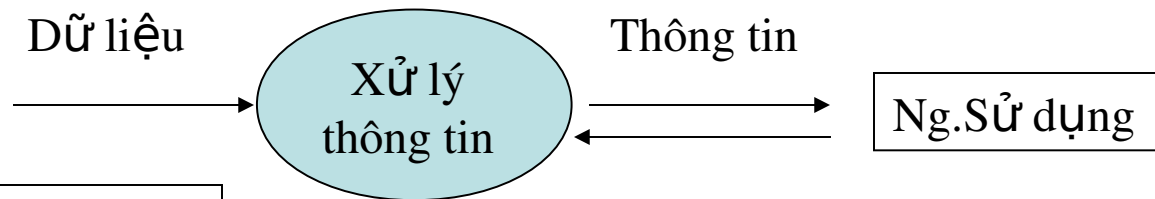
➤ Thông tin: DL được sắp xếp lại cho có ý nghĩa phù hợp với người sử dụng

➤ Dữ liệu: là những sự kiện, con số, hình ảnh...chưa có ý nghĩa phù hợp với người sử dụng

➤ Ví dụ. Hoạt động xuất kho 100 Sp là thông tin với thủ kho và kế toán vật tư. Là dữ liệu với giám đốc (cần biết tổng vật tư nhập, xuất, tồn

➤ Với người này là dữ liệu, với người khác là thông tin

I.1. Khái niệm Hệ thống thông tin

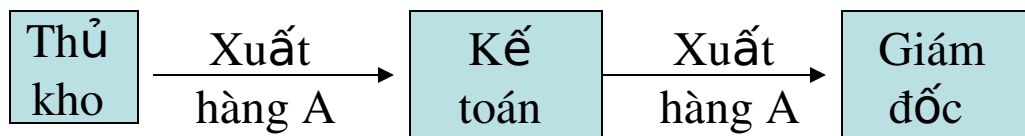


➤ Xử lý thông tin là quá trình:

- Thu thập D.liệu
- Phân loại D.liệu
- Tổng hợp D.liệu
- Lưu trữ D.liệu/thông tin
- Truyền thông tin

➤ Ví dụ.

Phiếu xuất kho chuyển về phòng kế toán, ghi sổ chi tiết vật tư, tổng hợp báo cáo xuất vật tư, chuyển báo cáo cho giám đốc .



➤ Quá trình xử lý thông tin tạo dòng thông tin:

- Thông tin gì luân chuyển?
- Theo hướng nào?

Thông tin gì luân chuyển:

Dòng thông tin Từ đâu tới đâu:

I.1. Khái niệm HTTT Các đặc tính của HT thông tin

1. Mục tiêu: Thông tin gì, cung cấp cho ai?

2. Đầu vào (nguyên liệu): dữ liệu liên quan phù hợp

} Phạm vi hệ thống

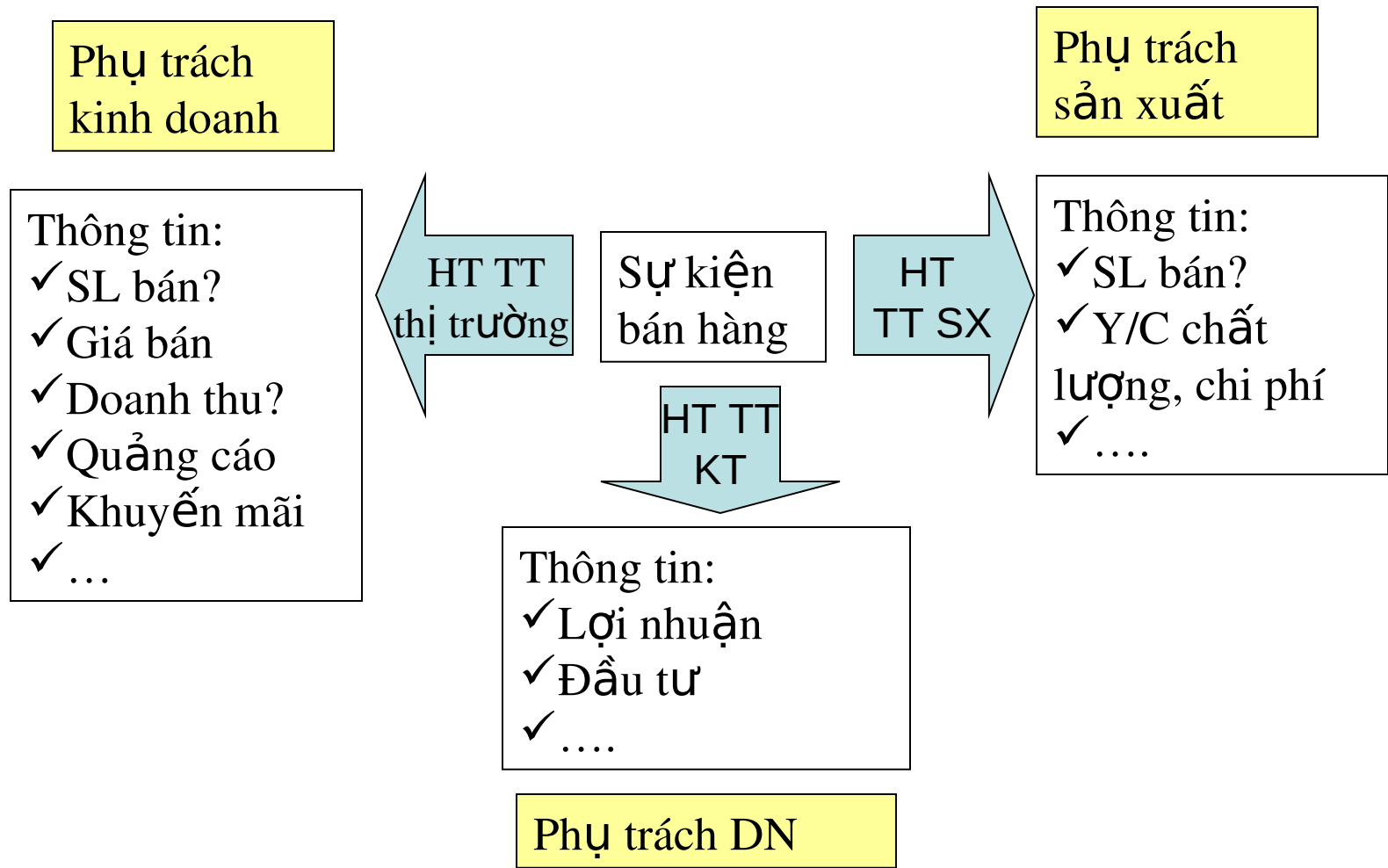
3. Qui trình xử lý

4. Các thiết bị xử lý (thu thập, tính toán, lưu trữ, truyền thông) thông tin. Lưu ý: Các thiết bị ở đây có thể là hệ thống máy tính điện tử, hệ thống truyền thông, hoặc có thể chỉ là sổ sách giấy tờ bằng tay.

5. Con người tham gia xử lý thông tin

6. Môi trường hệ thống : bên ngoài hệ thống và thường có ảnh hưởng tác động tới hệ thống

I.2. Các HT thông tin trong DN

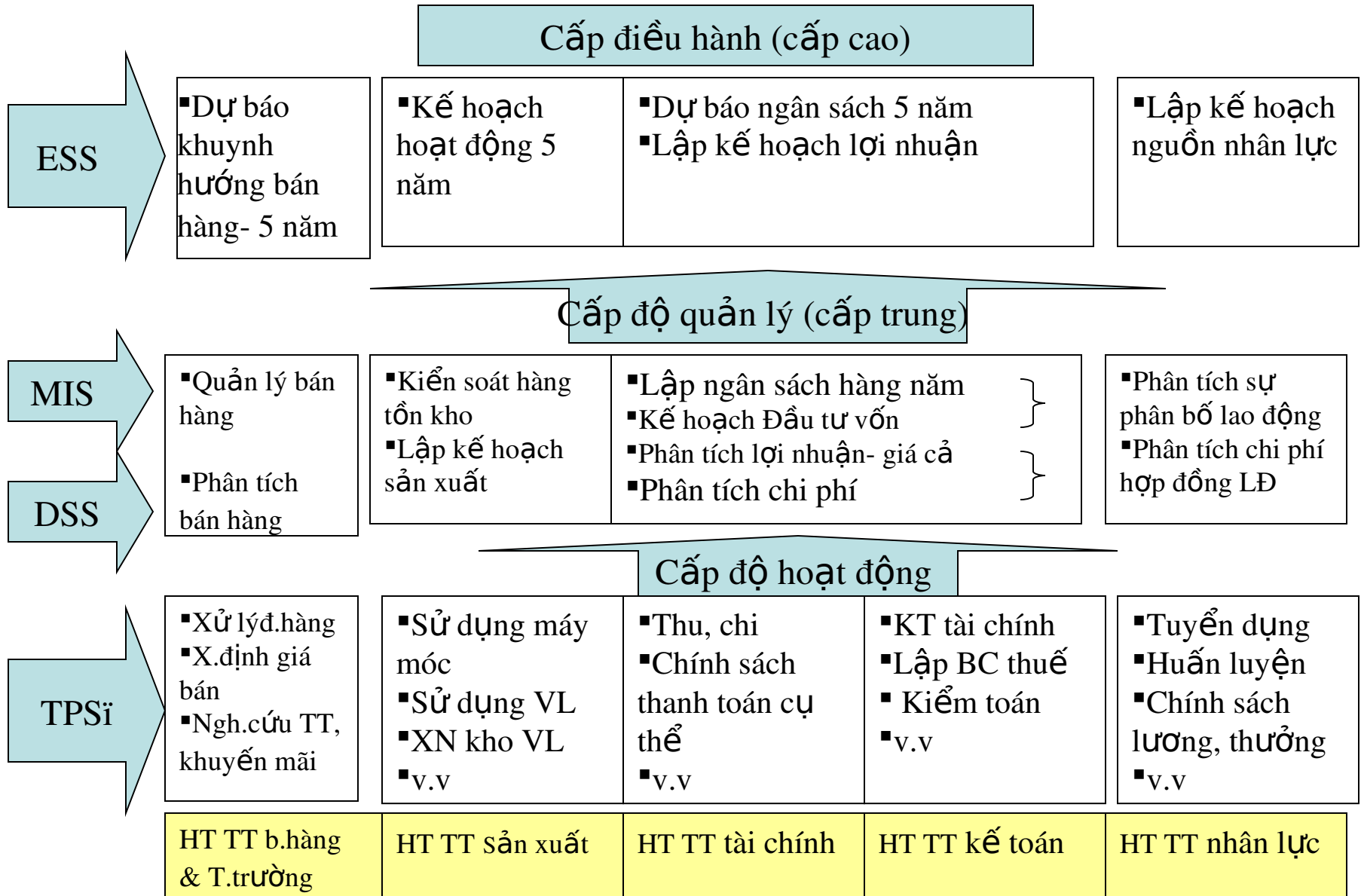


ESS: Executive Support Systems- HT hỗ trợ điều hành

DSS: Decision Support systems- HT hỗ trợ quyết định

MIS: Management Information Systems-HT thông tin quản lý

TPS: Transaction Processing Systems-HT xử lý nghiệp vụ

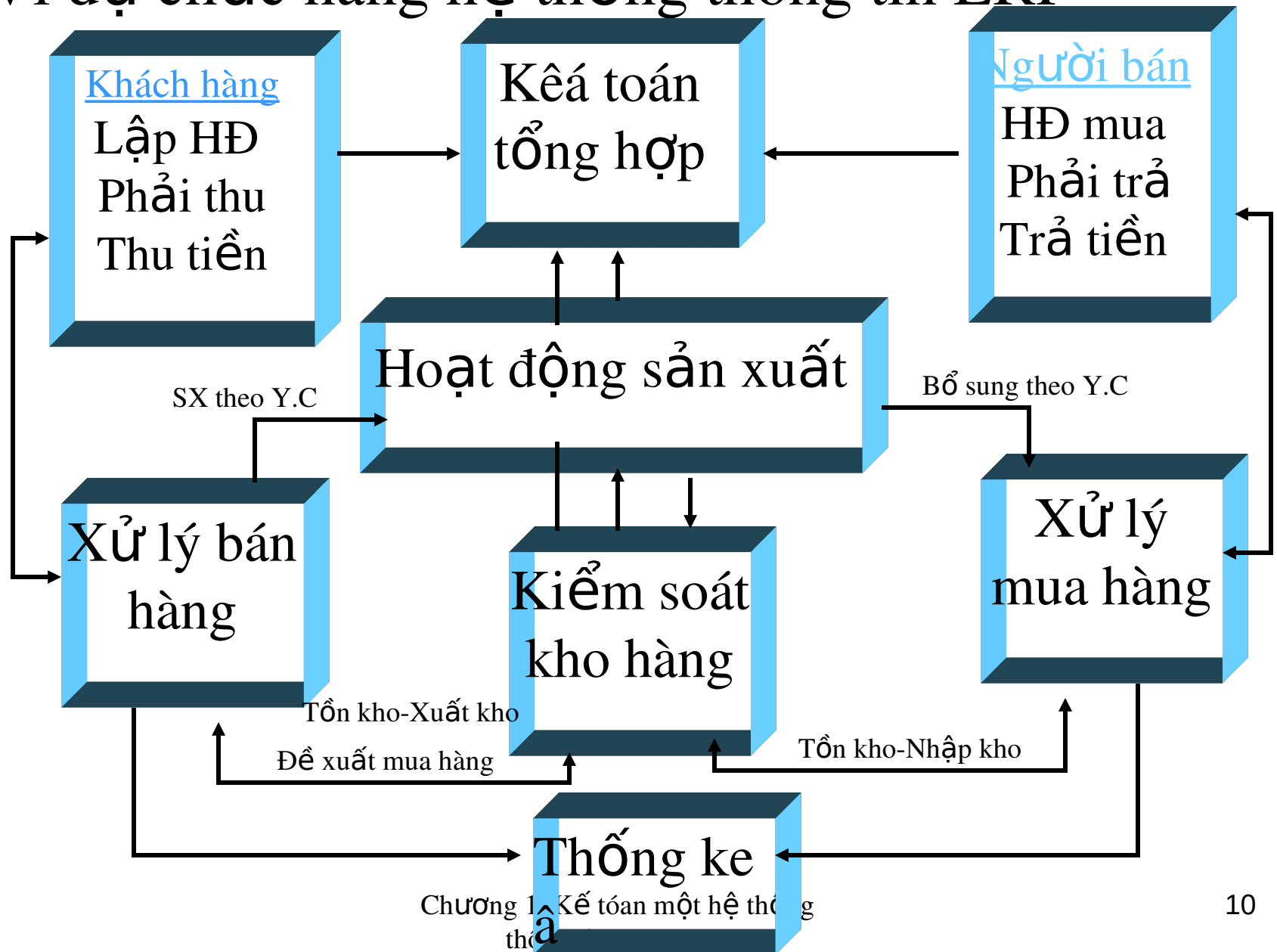


thông tin trong DN

Hệ thống thông tin

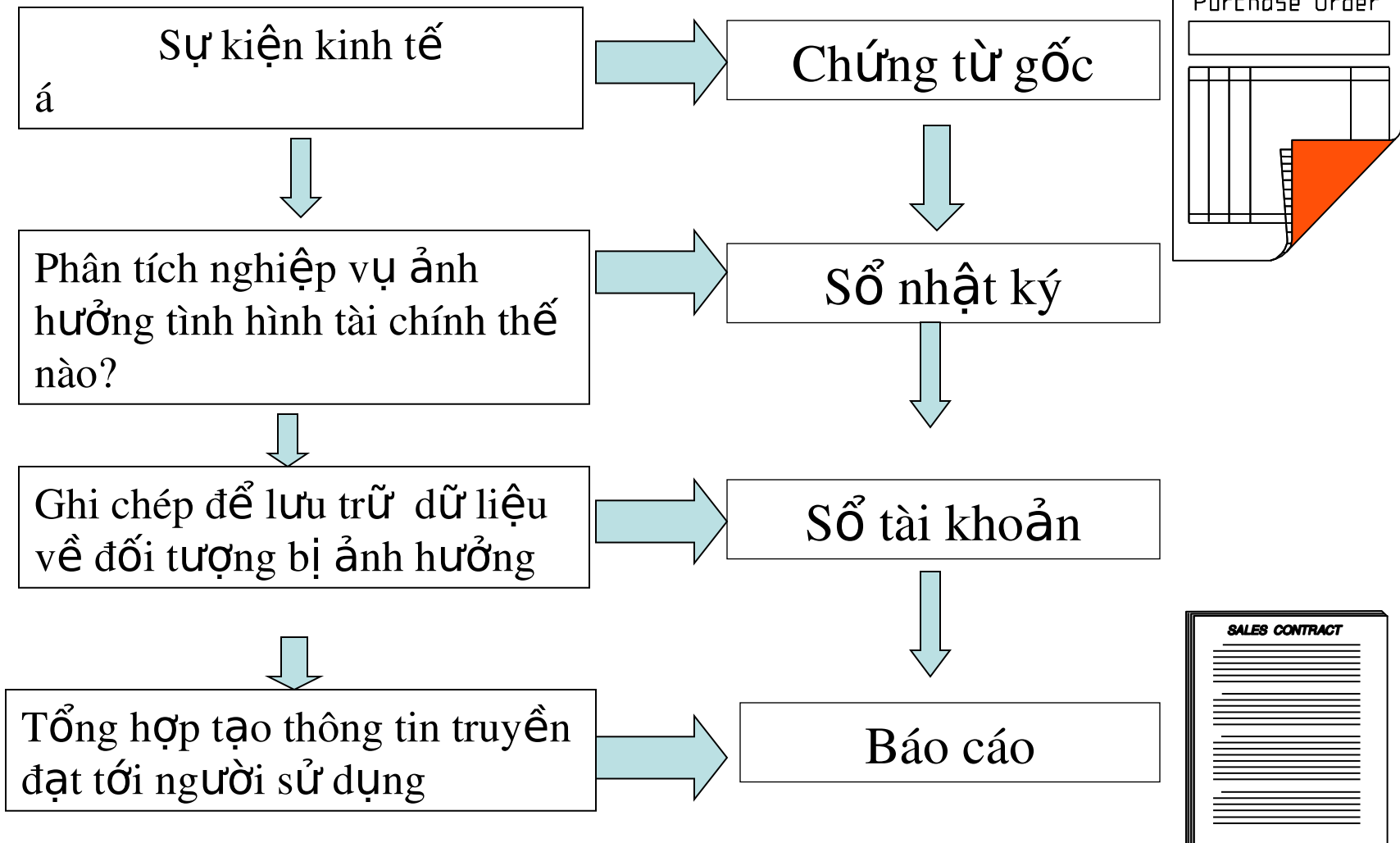
- Ngày nay trong điều kiện xử lý bằng máy các hệ thống thông tin trong doanh nghiệp đã tích hợp với nhau chung trong một hệ thống thông tin toàn doanh nghiệp, ví dụ hệ thống ERP (enterprise resource planning), nhằm giúp doanh nghiệp:
 - Tự động hoá và tích hợp những qui trình kinh doanh, sản xuất chính.
 - Chia sẻ dữ liệu, thông tin trong phạm vi doanh nghiệp
 - Cung cấp và truy vấn thông tin trực tuyến

Ví dụ chức năng hệ thống thông tin ERP



II. HTTT KẾ TÓAN TRUYỀN THỐNG

1. QUI TRÌNH XỬ LÝ NGHIỆP VỤ



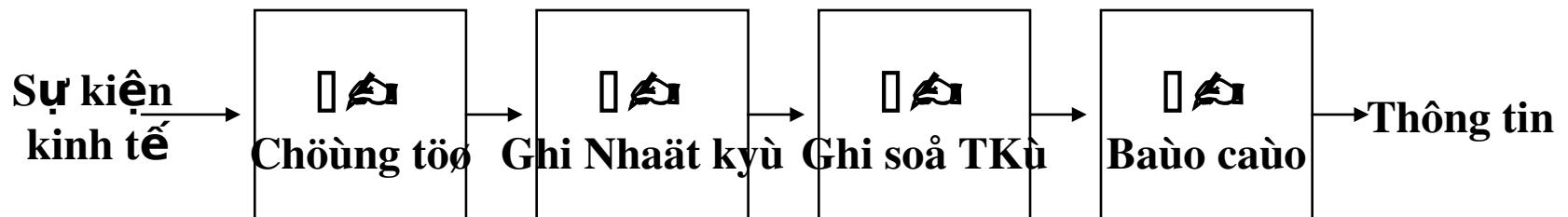
II.2 ĐẶC ĐIỂM TỔ CHỨC, XỬ LÝ DỮ LIỆU TRONG HTKT TRUYỀN THỐNG

1. Dữ liệu:

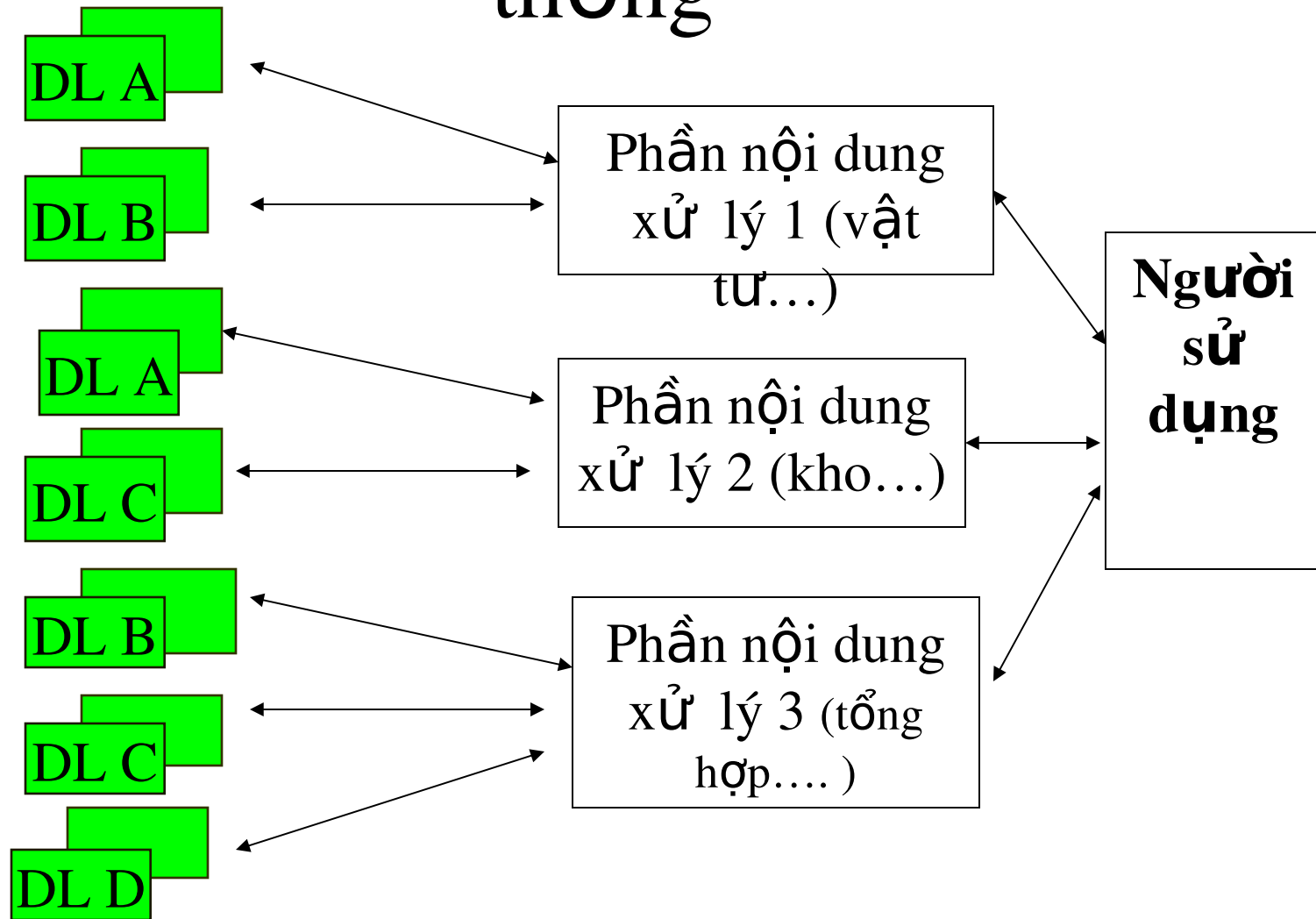
- ✓ Tập trung các dữ liệu liên quan tình hình tài chính
- ✓ Lưu trữ: trong các sổ kế toán riêng biệt theo từng đối tượng kế toán, trùng lặp dữ liệu
- ✓ Chia sẻ DL

II.2 ĐẶC ĐIỂM TỔ CHỨC DỮ LIỆU TRONG HTKT TRUYỀN THỐNG

2. Quy trình xử lý: bằng các hình thức phù hợp



Tổ chức DL trong HTKT truyền thống



II.3. NHƯỢC ĐIỂM CỦA HTTKT TRUYỀN THỐNG

1. Dữ liệu lưu trữ trùng lặp -> Ghi chép trùng lặp -> Thay đổi HT khó khăn, mất thời gian hơn
2. Dữ liệu lưu trữ phân tán -> Chia sẻ thông tin, dữ liệu khó khăn

II.3. NHƯỢC ĐIỂM CỦA HTTKT TRUYỀN THỐNG

3. Thông tin cung cấp

- ✓ Thông tin tài chính
- ✓ Mức độ chi tiết của thông tin
- ✓ Thời gian cung cấp thông tin: chậm, không phản ánh tức thời tình hình
- ✓ Khó lập các báo cáo linh hoạt theo nhiều tiêu thức khác nhau -> Không đáp ứng được thông tin cho nhiều đối tượng khác nhau
- ✓ Thông tin phải do người ghi chép dữ liệu lập

III Sự kết hợp của công nghệ thông tin trong HTKT

- Có 3 giai đoạn trong quá trình kết hợp CNTT vào HTTKT
 - ✓ Giai đoạn 1. những năm đầu 1960s, các DN ứng dụng IT vào một số hoạt động tính toán nhiều VD tiền lương, kế toán phải thu, phải trả
 - >hiệu quả
- Hệ QTSCDL phân cấp và mạng ra đời.. Tuy nhiên đặc trưng của nó là tính độc lập yếu giữa dữ liệu và chương trình xử lý

III. Sự kết hợp của công nghệ thông tin trong HTKT

- ✓ Giai đoạn 2. những năm 1970s-1980s, Phạm vi ứng dụng vào các ứng dụng KT mở rộng, cung cấp thêm một số thông tin
 - ✓ Phạm vi ứng dụng vào KT mở rộng, cung cấp thêm một số thông tin hữu ích ngoài thông tin truyền thống
 - ✓ Ứng dụng vào một số vùng xử lý khác marketing, SX
 - ✓ Chi phí đầu tư vào CNTT lớn hơn hiệu quả mang lại
 - ✓ Đòi hỏi có thiết kế mô hình KT và dữ liệu hiệu quả
 - ✓ Hệ QTCSDL quan hệ ra đời. Tính độc lập DL và chương trình cao

III Sự kết hợp của công nghệ thông tin trong HTKT

- ✓ Giai đoạn 3. Bắt đầu cuối 1980s,
 - ✓ Sử dụng phổ biến hệ quản trị CSDL quan hệ
 - ✓ Nghiên cứu đưa ra khái niệm rõ ràng mô hình tổ chức kế toán
 - ✓ Mạng máy tính được áp dụng phổ biến

III Sự kết hợp của công nghệ thông tin trong HTKT

- Các mức độ ứng dụng CNTT trong kế toán
 1. Xử lý bán thủ công: trợ giúp của các bảng tính Excel
 - ✓ Chứng từ giấy
 - ✓ Có thể Tự động xử lý số liệu, tạo báo cáo cần thiết nhưng mức độ giới hạn
 - ✓ Phù hợp DN nhỏ, nhu cầu chia sẻ dữ liệu giữa các phần hành kế toán không lớn

III Sự kết hợp của công nghệ thông tin trong HTKT

- Các mức độ ứng dụng CNTT trong kế toán
 2. Tự động xử lý kế toán
 - ✓ Chứng từ giấy, nhập liệu chứng từ hoặc nhập DL để in ấn chứng từ
 - ✓ Tự động xử lý số liệu, tạo báo cáo cần thiết
 - ✓ DL không chia sẻ với các bộ phận khác ngoài phòng kế toán

III Sự kết hợp của công nghệ thông tin trong HTKT

- Các mức độ ứng dụng CNTT trong kế toán
 3. Tự động hoạt động quản lý (ERP-Enterprise Resource Planning System)
 - ✓ Sử dụng mạng máy tính xử lý
 - ✓ Tích hợp các chức năng kế toán, marketing, nguồn lực nhân sự, hoạt động kinh doanh, sản xuất và lập kế hoạch.
 - ✓ Các phần mềm quản lý đều có thể chia sẻ dữ liệu -> Kt có thể chia sẻ DL với các phòng ban, bộ phận khác

III Sự kết hợp của công nghệ thông tin trong HTKT

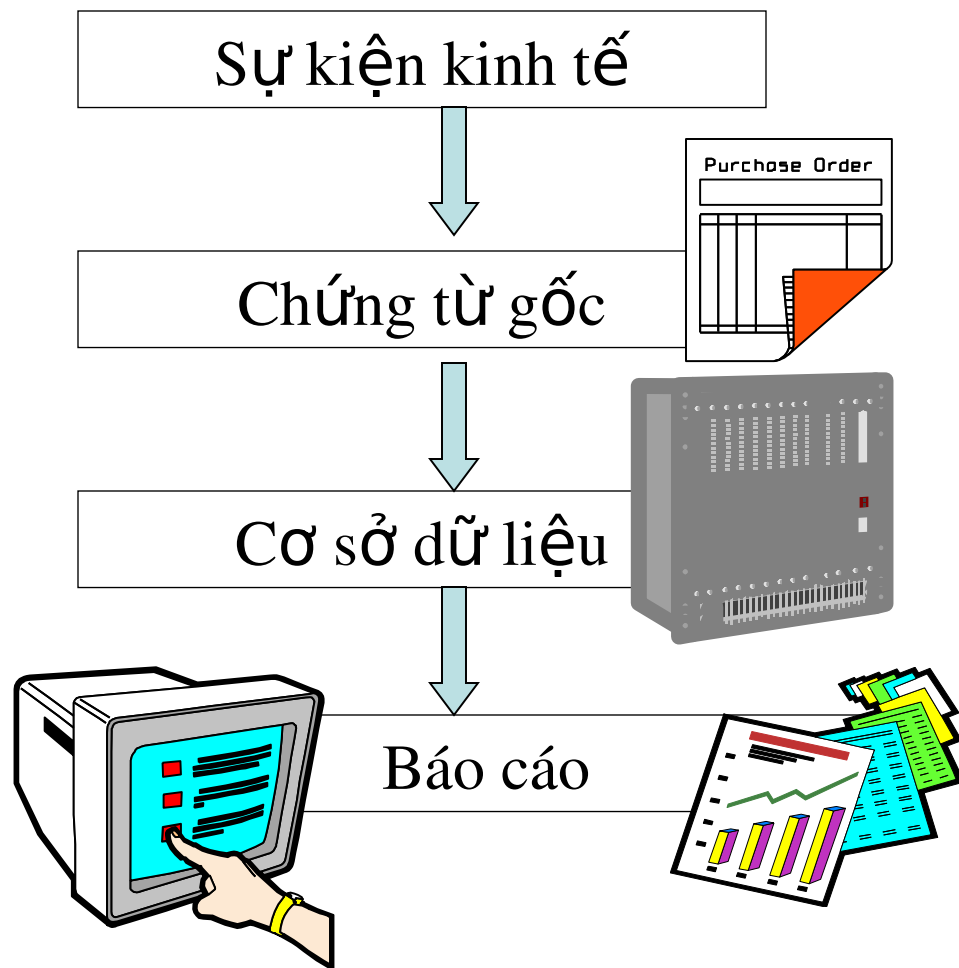
- Các mức độ ứng dụng CNTT trong kế toán
 3. Tự động hoạt động quản lý (ERP-Enterprise Resource Planning System)
 - ✓ Sử dụng mạng máy tính xử lý
 - ✓ Các phần mềm quản lý đều có thể chia sẻ dữ liệu -> Kt có thể chia sẻ DL với các phòng ban, bộ phận khác
 - ✓ DL được nhập từ nhiều nguồn khác nhau: các bộ phận, KT; Bằng hệ thống nhập liệu thông thường hay mạng EDI; chứng từ điện tử

III. HT thông tin kế toán xử lý bằng máy

Tạo các DL và được ghi ban đầu trên chứng từ

DL được lưu trữ trong các tập tin liên quan

Người sử dụng lựa chọn hay tạo báo cáo về thông tin yêu cầu



Tổ chức DL theo hệ cơ sở dữ liệu

